Sign by: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Organization: Tỉnh Tuyên Quang

DỰ TOÁN THIẾT KẾ MẪU KÊNH MƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 768/QĐ-SNN ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tuyên Quang)

1. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng

- Các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng;

- Quyết định số 128/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ngày 17/3/2022 về công bố bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

- Các Quyết định của Giám đốc Sở Xây dựng số 23/QĐ-SXD ngày 26/01/2022; số 26/QĐ-SXD ngày 26/01/2022 về việc công bố đơn giá nhân công, đơn giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Quyết định phê duyệt chủ trương (hoặc chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt) số.....

- Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 15/10/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án đối với các dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 768/QĐ-SNN ngày 07/12/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành thiết kế mẫu kênh mương áp dụng cho dự án đầu tư theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025.

- Căn cứ giá vật liệu, nhân công, máy thi công tại địa bàn xây dựng công trình.

2. Phương pháp lập dự toán

2.1. Đơn giá vật liệu: Là đơn giá các loại vật liệu (xi măng, cát, đá dăm (sỏi), thép....) tính đến chân công trình theo mặt bằng giá tại địa bàn xây dựng công trình. Khi tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình phải tính toán, cập nhật lại giá vật liệu cho phù hợp với mặt bằng giá tại nơi xây dựng công trình *(Căn cứ nguồn mua vật liệu, thông báo giá vật liệu của Sở Xây dựng, cự ly vận chuyển).*

Khối lượng đất đắp mang kênh tận dụng đất đào móng để đắp lại.

2.2. Đơn giá nhân công: Là đơn giá ngày công lao động phổ thông tại địa bàn xây dựng công trình (*không cao hơn đơn giá nhân công trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 23/QĐ-SXD ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*). Cụ thể:

- Tại thành phố Tuyên Quang:

+ Đơn giá nhân công đào đắp đất: 194.783 đồng/công.

+ Đơn giá nhân công bê tông, ván khuôn, cốt thép, giấy dầu: 231.000 đồng/công

- Tại các huyện: Lâm Bình, Na Hang, Chiêm Hoá, Hàm Yên, Yên Sơn, Sơn Dương:

+ Đơn giá nhân công đào đắp đất: 192.039 đồng/công.

+ Đơn giá nhân công bê tông, ván khuôn, cốt thép, giấy dầu: 228.000 đồng/công.

2.3. Đơn giá ca máy: Là đơn giá ca máy phổ thông tại địa bàn xây dựng công trình *(không vượt đơn giá tại Quyết định số 26/QĐ-SXD ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc công bố bảng giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang)*. Cụ thể như sau:

- Tại thành phố Tuyên Quang:

+ Máy cắt uốn cốt thép 5kW: 256.595 đồng/ca.

+ Máy đầm dùi 1,5kW: 252.091 đồng/ca.

+ Máy trộn bê tông dung tích 250 lít: 296.115 đồng /ca.

- Tại các huyện: Lâm Bình, Na Hang, Chiêm Hoá, Hàm Yên, Yên Sơn, Sơn Dương:

+ Máy cắt uốn cốt thép 5kW: 250.194 đồng/ca.

+ Máy đầm dùi 1,5kW: 245.690 đồng/ca.

+ Máy trộn bê tông dung tích 250 lít: 289.714 đồng /ca.

- Dự toán xây dựng công trình xác định chi phí xây dựng trên cơ sở các khối lượng công tác xây dựng được đo bóc theo thiết kế mẫu. Các nội dung chi phí về hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án đầu tư xây dựng được xác định theo Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 15/10/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- Tổng hợp chi phí dự toán:

+ Trường hợp nhà thầu tham gia thực hiện gói thầu là cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm thợ: Trước khi ký kết hợp đồng, cơ quan, đơn vị được giao tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện điều chỉnh giảm trừ các mục chi phí trong bảng dự toán thiết kế gồm: Chi phí chung, chi phí thu nhập chịu thế tính trước và thuế giá trị gia tăng đối với chi phí nhân công và máy thi công *(chỉ tính thuế đối với chi phí vật liệu: xi măng, thép, cát, đá....)* trong giá hợp đồng, cụ thể: Gxd = (VL+NC+M) x (1+ 2,2 % + 2%) + (VL x Tỷ lệ phần trăm thuế giá trị gia tăng (VAT) theo quy định hiện hành tại thời điểm lập hồ sơ).

- Trường hợp nhà thầu tham gia thực hiện gói thầu là hợp tác xã thực hiện ký kết hợp đồng với giá hợp đồng bao gồm đầy đủ các chi phí theo bảng dự toán thiết kế.

- Đối với nội dung tách kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ và nhân dân đóng góp thực hiện theo kế hoạch vốn được cấp có thẩm quyền giao.

(Có Bảng dự toán thiết kế mẫu kênh mương kèm theo)

2.4. Tổng hợp dự toán công trình (Gtm): Gtm = Chi phí xây dựng (Gcpxd) + Chi phí quản lý dự án (Gqlda) + Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng (Gtv) + Chi phí khác (Gk).